

BÁO CÁO

Thẩm định xã Định Yên đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021

Thực hiện Công văn số 118/VPĐP-NTM ngày 22/4/2022 của Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành Nông nghiệp tỉnh về việc báo cáo kết quả đánh giá, xác nhận mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao của các xã huyện Tân Hồng, Cao Lãnh, Lấp Vò, thành phố Cao Lãnh đề nghị công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao năm 2021. Sở Lao động -Thương binh và Xã hội báo cáo kết quả đánh giá, xác nhận mức độ đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao năm 2021 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới được Cấp ủy, Hội đồng nhân dân, UBND xã tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp thực hiện có hiệu quả thiết thực. Tổ chức hội nghị quán triệt, các văn bản của TW, Tỉnh, huyện, hướng dẫn các ngành, đoàn thể, các cấp và người dân đồng thuận, ủng hộ tham gia tích cực. Công tác chỉ đạo, triển khai, hướng dẫn công tác giảm nghèo, lao động việc làm, dạy nghề được xác định là nhiệm vụ trọng tâm các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương; các chính sách an sinh xã hội, trợ giúp người nghèo về y tế, giáo dục, nhà ở, vay vốn tín dụng ưu đãi, đào tạo nghề được lồng ghép vào chương trình phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương đã tạo điều kiện cho người dân có việc làm ổn định, tăng thu nhập, cuộc sống người dân được nâng cao. Chương trình này, được đưa vào các cuộc họp cấp ủy, Ban chỉ đạo, hàng năm có sơ, tổng kết đánh giá hiệu quả và đề ra các giải pháp thực hiện. Kiểm tra, hướng dẫn thường xuyên và kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc ở địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Hiện trạng.

Định Yên là một xã thuộc huyện Lấp Vò, vị trí nằm ven sông Hậu về phía tả ngạn, cách thị trấn Lấp Vò khoảng 07km. Về ranh giới: Phía bắc giáp xã Bình Thành; phía nam giáp sông Hậu, (*quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ*); phía đông giáp xã Vĩnh Thạnh và huyện Lai Vung; phía tây giáp xã Định An. Địa bàn Xã được chia ra 04 ấp: Ấp An Lợi A; ấp An Lợi B; ấp An Bình; ấp An Khương, diện tích đất tự nhiên 1.812,53 ha, trong đó đất nông nghiệp 1.365,22 ha, đất phi nông nghiệp 447,31 ha. Đến tháng 10 năm 2021 toàn xã có 4.720 hộ (*theo số liệu kết quả điều tra dân số năm 2019*) với 17.585 nhân khẩu, trong đó 58% là lao động nông nghiệp, 30,75% công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và 11,25% là thương mại dịch vụ; về dân số: là xã đất hẹp, người đông, bình quân 665m² diện tích đất sản xuất trên đầu người; người dân có tín ngưỡng tôn giáo chiếm 50% dân số, đông nhất là tín đồ đạo Phật giáo Hòa hảo chiếm tỷ lệ 45%; về phát triển kinh tế: nguồn

thu nhập chính của nhân dân là sản xuất nông nghiệp, nghề dệt chiếu truyền thống, thương mại dịch vụ và lao động việc làm; về cơ sở hạ tầng giao thông nông thôn: với 32km đường trục xã và ấp. Các mô hình chuyển đổi cơ cấu ngành nông đạt hiệu quả cao, kết hợp dịch vụ thương mại, hợp tác xã. Các chương trình mục tiêu y tế được quản lý và thực hiện ngày càng có hiệu quả, trạm y tế, Trường học đạt chuẩn quốc gia. Công tác chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, lao động có việc làm, nhất là xuất khẩu lao động được quan tâm, đầu tư, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được giúp đỡ, hỗ trợ.

2. Kết quả đạt được

+ **Về hộ nghèo (tiêu chí 11):** Tổ chức, triển khai, thực hiện nhiều giải pháp phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhiều dự án, chính sách giảm nghèo được thực hiện đồng bộ, đã giúp người nghèo nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, sớm thoát nghèo. Toàn xã năm 2014 khi được công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới. Hộ nghèo là 199 hộ, tỷ lệ 4,39%, hộ cận nghèo là 197 hộ, tỷ lệ 4,34%. Đến nay, còn 57/4.682 hộ chiếm tỷ lệ 1,21% (trong đó số đối tượng thuộc hộ nghèo hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội cuối năm 2021 là 26 hộ) tỉ lệ 0,66%, theo quy định bằng hoặc dưới 2%. **Kết quả Đạt.**

+ **Về lao động có việc làm (tiêu chí 12):** Công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn được quan tâm, kết hợp tư vấn, định hướng nghề phù hợp với nhu cầu tuyển dụng việc làm và đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng; Hàng năm, tổ chức phiên giao dịch việc làm đã tạo điều kiện thuận lợi người lao động, sinh viên, học sinh mới ra trường... để có nhiều cơ hội tìm kiếm việc làm, học nghề đạt kết quả cao, góp phần đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương. Năm 2014 Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên 13.101/14.555, chiếm 90,01%. Đến nay, số người có việc làm thường xuyên 16.131/16.791 người trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động, chiếm tỷ lệ 96,07%, theo quy định bằng hoặc trên 95%. **Kết quả Đạt.**

+ **Về thực hiện tiêu chí (14.3):** Toàn xã có 16.791/16.791 lao động nông thôn trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động được tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học, công nghệ, rủi ro thiên tai, cơ chế, chính sách của Nhà nước và được cung cấp thông tin để phát triển sản xuất, kinh doanh hoặc chuyển đổi cách thức làm ăn phù hợp, đạt 100% (theo yêu cầu đạt 100%). **Kết quả đạt.**

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Thuận lợi

- Nhận thức của nhân dân, sự quan tâm của chính quyền về công tác giảm nghèo, lao động có việc làm (nhất là công tác xuất khẩu lao động) có chuyển biến tích cực; thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức và được sự đồng thuận của nhân dân tham gia; sử dụng có hiệu quả nguồn vốn từ các chương trình dự án của Trung ương, của tỉnh, huyện và nhân dân đóng góp.

- Hàng năm, tham gia phiên giao dịch việc làm đã tạo điều kiện thuận lợi người lao động, sinh viên, học sinh mới ra trường... để có nhiều cơ hội tìm kiếm việc

làm mới, học nghề, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, góp phần đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người lao động ở địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

- Việc đánh giá thực hiện tiêu chí 11 và tiêu chí 12 của xã nông thôn mới do phụ thuộc vào kết quả công tác điều tra cung cầu lao động đến cuối năm mới hoàn chỉnh số liệu và bình xét hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Nguồn vốn cho vay giải quyết việc làm bổ sung còn hạn chế chưa đáp ứng nhu cầu của người vay để tạo thêm việc làm mới cho người lao động.

3. Giải pháp khắc phục hạn chế

- Cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo các ngành, đoàn thể thống kê, rà soát hộ nghèo, cận nghèo, học nghề, đồng thời giao trách nhiệm cho các hội, đoàn thể quản lý, giúp đỡ hộ nghèo, giải quyết việc làm cho người lao động.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình về bình đẳng giới; quan tâm tư vấn, hỗ trợ, can thiệp, giúp đỡ kịp thời các đối tượng yếu thế; củng cố hoạt động câu lạc bộ phòng chống bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, lập hồ sơ tiêu chí giảm nghèo, số người lao động có việc làm thường xuyên. Sơ kết, tổng kết hàng năm.

IV. KIẾN NGHỊ

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thống nhất đề nghị công nhận xã Định Yên của huyện Lập Vò đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2021./.

Nơi nhận:

- VP Điều phối XDCTQGNTM tỉnh;
- GD, các PGĐ Sở;
- Lưu VT. VP_(Ngon).

GIÁM ĐỐC

Phạm Việt Công